

Bản án số: **14/2021/HS-ST**
Ngày 03 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hảo** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Mai Văn Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử ngày 01/02/2021, đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Vy Văn D** (không có tên gọi khác), sinh ngày 09 tháng 4 năm 1989, tại Móng Cái, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: Số 23 đường T, khu 3, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vy Văn H (đã chết) và bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1962; vợ: Phạm Hồng Th (đã ly hôn); con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Ngày 04/5/2007, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bản án có kháng cáo, ngày 14/8/2007, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử giữ nguyên án sơ thẩm đã tuyên. Ngày 28/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Ngày 21/5/2017, chấp hành xong bản án.

Bị bắt quả tang ngày 08/8/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2/Họ và tên: **Đào Quang Tr** (không có tên gọi khác), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1993, tại Đại Từ, Thái Nguyên.

Nơi thường trú: thôn C, xã V, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Quang Th (đã chết) và bà: Hoàng Thị Nh (đã chết); vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo đầu thú ngày 13/8/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HD S

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu Nh** - Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị Thiên Th** - Giám đốc thu hồi nợ của Công ty.

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8,9,10 Tòa nhà Gilimex, số 24C đường Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Chị Phạm Thị Ng. Vắng mặt, có lý do.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Tiến H; anh Kim Văn S; anh Vũ Đức Ph; chị Mai Thị A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vy Văn D và Đào Quang Tr thuê phòng trọ ở cùng nhau tại thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái. Do bản thân thường xuyên sử dụng ma túy “đá” nên từ tháng 7/2020, D nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời để sử dụng. Khoảng đầu tháng 8/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, D liên hệ với một người đàn ông tên là Tuấn Anh giới thiệu ở Hải Phòng, hỏi mua 01 túi ma túy “đá” với giá 5.000.000 đồng. D chuyển tiền cho Tuấn Anh qua một người xe ôm không quen biết và được Tuấn Anh gửi cho 01 túi ma túy “đá” qua xe khách. Sau khi mua, D chia nhỏ số ma túy cho vào các túi nilon, cất giấu quanh khu vực phòng trọ và bàn với Tr việc cùng nhau bán ma túy, Tr đồng ý. Cả hai thống nhất, khi có người đến mua ma túy, giao dịch với D xong, thì D sẽ nói cho Tr biết vị trí D cất giấu ma túy từ trước đó, để Tr lấy ma túy đưa cho người mua và nhận tiền đưa cho D; tiền thu được từ việc bán ma túy sẽ dùng vào chi tiêu sinh hoạt hàng ngày và cùng nhau sử dụng ma túy. Trong 02 ngày 01 và 02/8/2020, D và Tr đã 03 lần bán ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2020, anh Đặng Tiến H đến phòng trọ gặp D hỏi mua 500.000 đồng ma túy. D đồng ý và bảo Tr đi vào cửa nhà vệ sinh trong phòng trọ lấy túi ma túy đưa cho Hùng. Tr đi vào tìm thì thấy ở khe cửa phía

dưới của nhà vệ sinh có 01 túi ma túy nên cầm ra đưa cho Hùng, rồi nhận từ Hùng số tiền 500.000 đồng. Sau đó, Tr đưa cho D số tiền trên, còn Hùng cầm túi ma túy ra khu vực nương dẫn nước ở phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, anh Kim Văn S đến phòng trọ của D hỏi mua 500.000 đồng ma túy. D đồng ý bán và bảo Tr đi vào khu vực cửa nhà vệ sinh trong phòng trọ lấy 01 túi ma túy đưa cho Sơn. Tr đi vào tìm thì thấy ở khe cửa phía dưới của nhà vệ sinh có 01 túi ma túy nên cầm ra đưa cho Sơn rồi nhận từ Sơn số tiền 500.000 đồng. Sau đó, Tr đưa số tiền trên cho Dũng. Số ma túy mua được Sơn đem về sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, anh Kim Văn S tiếp tục gọi điện cho D hỏi mua một túi ma túy với giá 300.000 đồng nhưng xin cho nợ tiền, D đồng ý. Khi Sơn đến phòng trọ, thì D bảo Tr đi vào khu vực phía dưới cửa nhà vệ sinh trong phòng trọ lấy túi ma túy ra đưa cho Sơn. Sơn cầm túi ma túy đem về sử dụng hết.

Sáng ngày 08/8/2020, D cùng Tr và anh Vũ Đức Ph đi đến Tr tâm thành phố Móng Cái chơi, khi đó chỉ có bạn gái của D là chị Mai Thị A ở tại phòng trọ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, một người đàn ông giới thiệu tên là Sơn đến phòng trọ mượn điện thoại của chị Ánh để liên lạc với Dũng. Người đàn ông hỏi mua 500.000 đồng ma túy, D đồng ý bán và bảo người đàn ông ở phòng trọ đợi D về. Ngay sau đó, D điều khiển xe mô tô BKS 14K1 - 276.97 chở Tr và anh Phương quay về phòng trọ. Trên đường đi, D lấy 01 túi ma túy ra cầm sẵn ở tay trái. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả 03 vừa về đến cửa phòng trọ, thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, D liền ném túi ma túy qua bờ tường cạnh phòng trọ, nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Dũng: 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Vy Văn D, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14K1 - 276.97.

Tại Kết luận giám định số 1098/KLGD ngày 12/8/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vy Văn D gửi giám định là ma túy, Loại: Methamphetamine, khối lượng 0,507g (không phải năm không bảy gam).

Ngày 13/8/2020, Đào Quang Tr đến cơ quan Công an đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vy Văn D và Đào Quang Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty tài chính TNHH HD SAISON (sau đây gọi tắt là Công ty SAISON), trong quá trình giải quyết vụ án có quan điểm: Ngày 21/6/2020, Công ty SAISON và anh Vy Văn D đã ký Hợp đồng tín dụng số 2W017790782 vay số tiền 36.000.000đ để mua xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 14K1-276.97, theo đó, vào ngày 15 hàng tháng, anh

D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty SAISON số tiền 4.660.710 đồng liên tục trong 09 tháng bắt đầu từ ngày 15/7/2020 đến ngày 15/3/2021. Để đảm bảo thực hiện hợp đồng, cùng ngày anh D đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo là chiếc xe máy nêu trên, Công ty SAISON giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe máy và cấp cho anh D bản sao y chứng thực để lưu hành. Anh D đã thanh toán số tiền 4.649.000 đồng và có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho Công ty SAISON số tiền còn thiếu theo hợp đồng.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của Công ty SAISON đề nghị được nhận lại xe máy để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng của Vy Văn D đối với Công ty SAISON. Trường hợp yêu cầu này của Công ty SAISON không được chấp nhận mà Tòa án giao xe cho cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản, thì ưu tiên thanh toán trước khoản nợ 38.819.908đ của Vy Văn D cho Công ty SAISON. Sau khi xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, trường hợp có phát sinh tranh chấp giữa Công ty SAISON và Vy Văn D về khoản nợ còn lại thì Công ty SAISON sẽ khởi kiện trong vụ án độc lập khác.

Người làm chứng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện:

1. Các anh Đặng Tiến H và Kim Văn S có lời khai thể hiện phù hợp nội dung vụ án về thời gian, số lần và số tiền mua ma túy của Vy Văn D và Đào Quang Tr nhưng các anh đều đã sử dụng hết số ma túy cho bản thân. Anh Sơn còn nợ lại D số tiền 300.000 đồng khi mua 01 (một) túi ma túy vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/8/2020.

2. Anh Vũ Đức Ph khai thể hiện nội dung phù hợp về mối quan hệ với Vy Văn D và Đào Quang Tr, phù hợp về thời gian, địa điểm sự việc lực lượng công an yêu cầu kiểm tra D và anh đã chứng kiến D có hành vi ném từ tay mình 01 vật gì đó xuống bãi cỏ gần đây nhưng bị phát hiện, thu giữ. D khai đó là ma túy “đá” mang theo người mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của D 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng - trắng và 01 xe máy Yamaha Exciter màu đen ngoài ra không thu giữ vật chứng gì. Tại cơ quan điều tra, anh Phương còn khai: anh đã từng tự sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Dũng.

3. Chị Mai Thị A có nội dung khai thể hiện phù hợp về mối quan hệ với Vy Văn D, phù hợp nội dung vụ án xảy ra ngày 08/8/2020 và chứng kiến lực lượng Công an thu giữ vật chứng của Dũng. Quá trình điều tra, chị còn khai đã từng tự sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Dũng.

Tại cáo trạng số 144/CT-VKS-MC, ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án,

tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;*

- *Xử phạt: bị cáo Vy Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 08/8/2020.*

- *Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;*

- *Xử phạt: bị cáo Đào Quang Tr từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đầu thú 13/8/2020.*

**) Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.*

**) Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- *Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 1098/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;*

- *Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh;*

- *Giao 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 14K1 - 276.97 kèm 01 (một) chìa khóa xe và giấy tờ kèm theo cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công ty tài chính TNHH HD SAISON xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ theo Hợp đồng thế chấp số 2W017790782 ngày 21/6/2020 giữa Công ty tài chính TNHH HD SAISON với Vy Văn D, nếu còn dư thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trường hợp số tiền bán đấu giá tài sản không đủ cho Công ty SAISON thu hồi nợ thì giành quyền khởi kiện cho Công ty SAISON bằng vụ án dân sự khác.*

- *Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Vy Văn D số tiền 1.000.000 đồng.*

- *Trả lại bị cáo D 01 (một) giấy chứng minh nhân dân; bị cáo Trung: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.*

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp để sớm được trở về với gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường trên cơ sở kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2020, tại thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Vy Văn D và Đào Quang Tr đã có hành vi bán cho Đặng Tiến H 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng. Tiếp đó, vào khoảng 11 giờ và 23 giờ 30 phút cùng ngày 02/8/2020, tại địa điểm trên, D và Tr đã 02 lần bán cho Kim Văn S mỗi lần túi ma túy với giá 500.000 đồng và 300.000 đồng.

Ngoài ra, vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/8/2020, tại thôn 6, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Vy Văn D còn có hành vi cất giấu trái phép 0,507g (không phẩy năm không bảy gam) Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, thì bị Công an thành phố Móng Cái phát hiện bắt quả tang.

Các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”...

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật các bị cáo đã thực hiện hành vi pháp luật không cho phép để thỏa mãn vụ lợi cá nhân, cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo D là người khởi xướng việc mua bán trái phép ma túy, D trực tiếp mua ma túy sau đó chia nhỏ rồi rủ rê bị cáo Tr tham gia nhiều lần bán ma túy cho người khác kiếm lời, do đó D và Tr cùng chịu trách nhiệm đối với hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần, do đó bị cáo D giữ vai trò chính, bị cáo Tr sau khi được D rủ đã đồng ý và tích cực thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo D nên có vai trò sau bị cáo D. Ngoài ra, bị cáo D còn chịu trách nhiệm riêng đối với hành vi tàng trữ trái phép nhằm mục đích bán kiếm lời 0,507g ma túy loại Methamphetamine do đó mức hình phạt đối với D có phần nghiêm khắc hơn.

[5] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Vy Văn D có nhân thân xấu đã 02 lần bị xét xử về các tội phạm “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” mặc dù đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, do đó, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Tr sau khi phạm tội đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy họ là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của

hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái 01 (một) túi nilon chứa 0,45g chất tinh thể màu trắng và vỏ bao gói, đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 1098/KLGD theo đúng quy định của pháp luật đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng thu giữ của bị cáo D và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xanh thu giữ của bị cáo Tr sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, nên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter biển kiểm soát: 14K1-276.97 là phương tiện D dùng vào việc phạm tội căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên ngày 21/6/2020, bị cáo Vy Văn D đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 2W017790782 với Công ty tài chính TNHH HD SAISON vay số tiền 36.000.000đ mua xe đồng thời cùng ngày D đã ký Hợp đồng thế chấp chiếc xe máy nêu trên để đảm bảo thực hiện hợp đồng, Công ty SAISON giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe máy và cấp cho D bản sao y chứng thực để lưu hành. Mặc dù vậy Công ty HD SAISON không thực hiện việc đăng ký thế chấp theo quy định tại khoản 4 Điều 323 Bộ luật Dân sự nhưng việc ký kết Hợp đồng thế chấp là sự tự nguyện của hai bên, hơn nữa, bị cáo D đã thực hiện 01 lần trả góp nên đối chiếu quy định tại khoản 3 Điều 47 Luật Thi hành án dân sự, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở xem xét chấp nhận ưu tiên thanh toán cho Công ty tài chính TNHH HD SAISON khi cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản là chiếc xe máy nêu trên để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 2W017790782 ngày 21/6/2020 giữa Công ty SAISON và Vy Văn D với số tiền 38.819.908 đồng, nếu còn dư thì sung ngân sách Nhà nước. Trường hợp số tiền bán đấu giá tài sản không đủ cho Công ty SAISON thu hồi nợ thì giành quyền khởi kiện cho Công ty SAISON bằng vụ án dân sự khác. Công ty SAISON có nghĩa vụ giao bản chính giấy tờ xe đang quản lý cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền để xử lý tài sản bảo đảm.

- Đối với số tiền các lần bán ma túy cho Đặng Tiến H và Kim Văn S là 1.300.000đ nhưng thực tế do Sơn nợ 300.000đ khi mua ma túy nên số tiền bán ma

túy mà có là 1.000.000đ. Do D là người cầm toàn bộ số tiền này và chi tiêu cho sinh hoạt chung của D và Tr nhưng đã chi tiêu hết nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự truy thu của Vy Văn D nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của bị cáo Tr không sử dụng vào việc phạm tội và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo D là giấy tờ cá nhân của bị cáo D nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho các bị cáo theo quy định.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án, bị cáo D khai nguồn gốc túi ma túy “đá” bị thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy mà D cùng Tr bán cho Đặng Tiến H, Kim Văn S là do D mua của một người nam thanh niên tại Hải Phòng tên “Tuấn Anh”, tuy nhiên, D không biết nhân thân, lai lịch của người này và không lưu tài khoản nhận tiền, số điện thoại của người này, quá trình điều tra không có cơ sở làm rõ nên không có căn cứ xử lý.

Trong quá trình điều tra còn xác định: Đặng Tiến H và Kim Văn S là những đối tượng đã mua ma túy của các bị cáo D và Tr nhưng đã sử dụng hết cho bản thân; Mai Thị A có hành vi cho đối tượng tên Sơn mượn điện thoại nhưng không biết Sơn dùng điện thoại để liên lạc hỏi mua ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm, nhưng Ánh và Vũ Đức Ph có lời khai tại cơ quan điều tra đã từng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Dũng, nên ngày 27/11/2020, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên bằng hình thức “Cảnh cáo” theo quy định về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Ngoài các lần bán ma túy cho Đặng Tiến H và Kim Văn S, các bị cáo D và Tr đều khai nhận còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng đều không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng ma túy đã giao dịch và lai lịch người mua nên không có cơ sở để chứng minh làm rõ, nên không xét.

Trong vụ án này, D còn khai về việc đã từng bán ma túy cho đối tượng tên Kha để sử dụng. Quá trình điều tra xác định Phạm Văn Kha, sinh năm: 1987; trú tại: Thôn 2, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái là người mua ma túy của D nhưng hiện Kha vắng mặt tại địa phương nên không triệu tập được để làm việc do đó cơ quan điều tra tách tình tiết này ra, khi có căn cứ sẽ tiếp tục điều tra làm rõ. Đối với đối tượng tên Sơn là người hỏi mua ma túy của bị cáo D vào sáng ngày 08/8/2020

nhưng D không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ, nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr

Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vy Văn D 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2020.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Quang Tr 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2020.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 47 Luật Thi hành án dân sự:

1. Tịch thu tiêu hủy: ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi: “Số 1098/KLGD. Mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1098/KLGD ngày 12/8/2020”;

2. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng bên trong gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh bên trong gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng.

3. Giao 01 xe máy Yamaha Exciter màu đen, biển kiểm soát 14K1 - 276.97 (đã qua sử dụng) kèm 01 (một) chìa khóa xe giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái phối hợp với Công ty tài chính TNHH HD SAISON xử lý bán đấu giá thu hồi khoản nợ là số tiền 38.819.908 đồng theo Hợp đồng thế chấp số 2W017790782 ngày 21/6/2020 giữa Công ty SAISON và Vy Văn D, Công ty tài chính SAISON có trách nhiệm giao bản chính giấy tờ xe cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền để được ưu tiên thanh toán số tiền 38.819.908đ, nếu còn dư thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trường hợp số tiền xử lý tài sản nêu trên không đủ cho Công ty SAISON thu hồi nợ thì giành quyền khởi kiện cho Công ty SAISON bằng vụ án dân sự khác.

4. Trả lại Vy Văn D: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 100978560 mang tên Vy Văn D do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 22/8/2009.

5. Trả lại Đào Quang Tr: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bên trong gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 27/2021/THA, ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

6. Buộc Vy Văn D phải nộp lại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vy Văn D và Đào Quang Tr, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Hà